

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2024/HS-ST
Ngày 07-5-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Văn Thăm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Bổng; Ông Đinh Công Ó.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Tuyền - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

- Người tiến hành tố tụng:

Kiểm sát viên: Bà Nguyễn Thị Hân.

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, Chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Đinh Văn Uyên và ông Hoàng Trung Kiên.

Ngày 07/5/2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2024/TLST-HS ngày 04/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2024/QĐXXST-HS ngày 23/4/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C (tên gọi khác: không), sinh ngày 18 tháng 11 năm 1984 tại huyện HC, tỉnh TB; Nơi ĐKKHKT: Thôn Q, xã HT, huyện HC, tỉnh TB; nơi tạm trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã TV, huyện TD, tỉnh VP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Vinh, sinh năm 1956 con bà Hoàng Thị Liễu, sinh năm 1959; vợ Nguyễn Thị Lan; bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2024 đến ngày xét xử (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 06/01/2024, tổ công tác Công an thị trấn Phù Yên phối hợp với Công an viên Tiểu khu 1, thị trấn Phù Yên làm nhiệm vụ tại khu vực Tiểu khu 1, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên phát hiện một người nam giới đang đi bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn về ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính và được biết người này có tên Nguyễn Văn C. Quá trình kiểm tra, Nguyễn Văn C lấy từ lòng bàn tay trái của mình giao nộp cho tổ công tác 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 gói nilon màu trắng + 01 mảnh giấy màu trắng, lớp thứ 03 là nilon màu xanh bên trong cùng là chất bột màu trắng nghi là ma túy (Heroine). C khai nhận đó là ma túy, mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và dẫn giải về Công an huyện Phù Yên điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn C khai nhận: Khoảng hơn 12 giờ 00 phút ngày 06/01/2024, C đi bộ một mình từ nhà bác họ ở tiểu khu 8, thị trấn Phù Yên đến quán nước ven đường tại tiểu khu 1, thị trấn Phù Yên thì gặp một người tên T. Qua trao đổi, C đưa cho T số tiền 300.000 đồng để nhờ mua ma túy. T đồng ý và hẹn gặp nhau tại ngã ba đèn đỏ. Khoảng 10 phút sau, khi gặp nhau T bảo C đi vào trong ngõ khoảng 100m rồi T đưa cho C 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 gói ma túy (Heroine). C cầm lấy và đi đến đầu ngõ thì gặp tổ công tác phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Cùng ngày 06/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng ma túy là 0,315 gam và lấy toàn bộ mẫu gửi giám định ký hiệu C1.

Tại Bản kết luận giám định số 295/KL-KTHS ngày 11/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine; có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,315 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,315 gam loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.”*.

Cáo trạng số: 15/CT-VKSPY ngày 03/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và áp dụng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng + 01 mảnh giấy màu trắng + 01 mảnh nilon màu trắng + 01 mảnh nilon màu xanh.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 của UBTVQH buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của VKSND huyện Phù Yên. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 20 phút ngày 06/01/2024 tại Tiểu khu 1, thị trấn Phù Yên; biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Ngày 06/01/2024, bị cáo Nguyễn Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,315 gam Heroine đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 5 năm.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về nhân thân của bị cáo mặc dù không có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện chất ma túy, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần bị xử phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, đó là cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt tù đối với bị cáo cũng cần xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị, không có công việc và thu nhập ổn định do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án gồm 01 phong bì thư đã được phong, bên trong đựng 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng + 01 mảnh nilon màu trắng + 01 mảnh nilon màu xanh + 01 mảnh giấy màu trắng là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Đối với người đàn ông tên T theo bị cáo khai đã nhờ đi mua ma túy hộ, bị cáo không biết họ và địa chỉ cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra, xử lý.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư đã được phong, bên trong đựng 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 (một) bao thuốc lá Thăng Long màu vàng + 01 (một) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) mảnh giấy màu trắng + 01 (một) mảnh nilon màu xanh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản hồi 9 giờ 30 phút ngày 04/4/2024 giữa Công an huyện Phù Yên và Chi cục THADS huyện Phù Yên)

3. Về án phí án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 07/5/2024).

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- CQ hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Cầm Văn Thắm